

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HOÀN KIẾM**

Căn cứ Điều 212, Điều 213, Điều 396 và Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân gia đình thụ lý số 269/2022/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 8 năm 2022 về việc Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng dưới đây:

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Anh Nguyễn Xuân H1                      Sinh năm 1985

2. Chị Đỗ Thị Thu H2                      Sinh năm 1991

Cùng đăng ký hộ khẩu thường trú: 44B C, phường C, quận H, H

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

[1] Anh Nguyễn Xuân H1 và chị Đỗ Thị Thu H2 tìm hiểu tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường C, quận H, thành phố H (giấy chứng nhận kết hôn số 21, ngày 20/02/2012). Đây là hôn nhân hợp pháp.

[2] Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải đoàn tụ không thành ngày 29 tháng 8 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH**

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Xuân H1 và chị Đỗ Thị Thu H2 -thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh chị có 02 con chung là cháu Nguyễn Đức A1 - sinh 10/8/2016 và cháu Nguyễn Phan A2 - sinh 14/6/2012. Sau khi ly hôn, anh chị thỏa thuận: Anh H1 là người trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng giáo dục cháu Nguyễn Đức A1, chị H2 là người trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng giáo dục cháu Nguyễn Phan A2 từ tháng 9/2022 cho đến khi con chung trưởng thành (đủ 18 tuổi) hoặc khi có sự thay đổi khác. Việc cấp dưỡng nuôi con chung, anh chị tự thỏa thuận không yêu cầu tòa án giải quyết.

Anh H1, chị H2 có quyền đi lại thăm nom chăm sóc con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung (động sản và bất động sản): Anh chị cùng xác nhận không có, không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xem xét.

- Về nợ chung: Anh chị cùng xác nhận không có, không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xem xét.

2. Về lệ phí giải quyết việc hôn nhân gia đình sơ thẩm: Anh Nguyễn Xuân H1 tự nguyện chịu cả 300.000 đồng, được trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng đã nộp theo biên lai số AA/2020/0051792 ngày 25/8/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Hoàn Kiếm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Chi cục THADS quận Hoàn Kiếm;
- CQ đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**Thẩm phán**

**Phan Lan Hương**